TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 73/2026/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 81/2026/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Hồng Th, sinh năm 1977; nơi cư trú: Tổ 22, khu phố R, phường U, Thành phố Hồ Chí Minh;

- *Bị đơn:* Ông Mai Thanh T, sinh năm 1975; thường trú: Tổ 22, khu phố R, phường U, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2026,

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Hồng Th và ông Mai Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị Hồng Th và ông Mai Thanh T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Con chung tên Mai Nguyễn Quỳnh N, sinh năm 05/12/2002 đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Các đương sự tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Bà Nguyễn Thị Hồng Th phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009614 ngày 02/02/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Hồng Th số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND phường U, Tp.Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: VT; HS.

THẨM PHÁN

Huỳnh Văn Trí